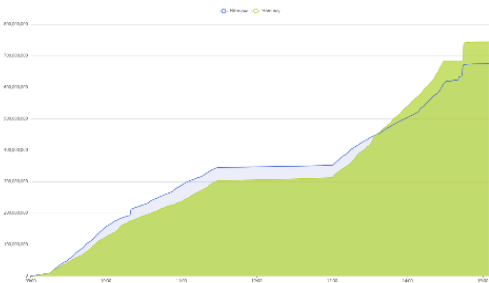


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,921.60	257.42
<b>Thay đổi</b>	-3.86	2.35
<b>Thay đổi %</b>	-0.20%	0.92%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	746.2	62.3
<b>GTGD (Tỷ)</b>	23,110	1,090
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	120	64
CP giảm giá	187	87
CP tham chiếu	62	49
<b>P/E</b>	14.18	1.58
<b>P/B</b>	2.19	2.19

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,050.6	-18.04	693.58	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

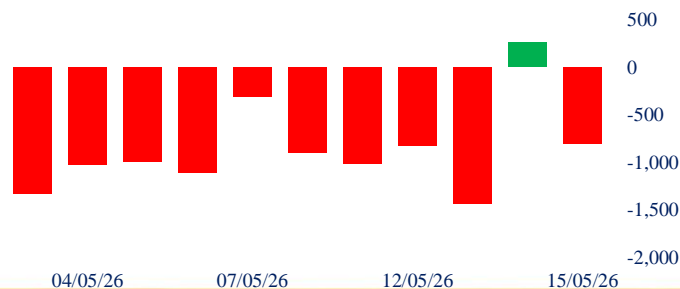
## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường chịu áp lực điều chỉnh trở lại sau phiên tăng mạnh trước đó khi VN-Index đóng cửa tại 1.921,60 điểm (-0,20%). Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phía tiêu cực với 187 mã giảm so với 120 mã tăng, cho thấy áp lực chốt lời đang lan rộng trên nhiều nhóm ngành. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức khá với giá trị giao dịch đạt 23.053,16 tỷ đồng, cho thấy dòng tiền vẫn đang hoạt động mạnh nhưng có xu hướng chuyển sang trạng thái thận trọng hơn.

Về dòng tiền khối ngoại, nhà đầu tư nước ngoài quay lại bán ròng mạnh khoảng 801,33 tỷ đồng trên HoSE. Áp lực bán ròng tập trung chủ yếu tại HPG (-234,02 tỷ đồng), VHM (-137,14 tỷ đồng), VPB (-94,55 tỷ đồng) và VIC (-86,51 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng chỉ xuất hiện đáng kể tại BSR với giá trị 72,15 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận áp lực điều chỉnh đáng kể khi nhóm cổ phiếu họ Vin đồng loạt suy yếu, đặc biệt VIC lấy đi gần 7 điểm của VN-Index, kéo theo đà giảm lan rộng tại nhiều cổ phiếu khác như PIT (-6,78%) và SVC (-6,10%). Ở chiều ngược lại, nhóm dầu khí và cao su trở thành điểm sáng của thị trường khi ghi nhận mức tăng tích cực nhằm thu hẹp đà giảm của chỉ số, nổi bật với HRC (+6,99%), GAS (+6,94%), PLX (+5,90%) và PHR (+6,90%) đồng loạt tăng mạnh, trong đó HRC và PHR đóng cửa ở mức giá trần.

Trong ngắn hạn, vùng 1.905–1.910 điểm đang đóng vai trò hỗ trợ gần của VN-Index. Nếu tiếp tục giữ vững vùng này, chỉ số vẫn có khả năng quay lại kiểm định vùng kháng cự quanh 1.920–1.925 điểm trong các phiên tới. Ngược lại, nếu áp lực bán tiếp tục gia tăng khiến VN-Index đánh mất vùng hỗ trợ trên, chỉ số có thể lùi về kiểm định lại khu vực MA20 trước khi tìm điểm cân bằng mới.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tại 1.921,60 điểm (-0,20%) sau khi xuất hiện áp lực rung lắc quanh vùng đỉnh ngắn hạn 1.930 điểm. Dù thị trường điều chỉnh nhẹ nhưng cây nến ngày có thân nhỏ và rút chân trong phiên cho thấy lực cầu đỡ giá vẫn hiện diện tương đối tốt tại vùng 1.910–1.920 điểm. Về xu hướng, VN-Index hiện vẫn vận động phía trên toàn bộ các đường trung bình quan trọng gồm MA20 (1.870 điểm), MA50 (1.769 điểm) và MA200 (1.721 điểm), cho thấy xu hướng tăng trung và dài hạn vẫn đang được duy trì tích cực. Đồng thời, MA20 tiếp tục hướng lên và tạo khoảng cách lớn so với MA50, xác nhận động lượng tăng ngắn hạn chưa bị phá vỡ. Xét về các chỉ báo động lượng, RSI hiện ở mức 68,59 và tiếp tục duy trì sát vùng quá mua, phản ánh thị trường vẫn đang trong trạng thái hưng phấn nhưng đồng thời cũng cảnh báo nguy cơ xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc chốt lời ngắn hạn khi chỉ số tiếp cận vùng cản mạnh. MACD vẫn duy trì trên đường tín hiệu và nằm trên ngưỡng 0, tuy nhiên histogram đang có dấu hiệu thu hẹp dần, cho thấy đà tăng vẫn còn nhưng động lượng đã bắt đầu chậm lại so với các phiên trước.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index vượt đỉnh lịch sử tuy nhiên động lượng còn yếu. Dòng tiền chưa bùng nổ vì vậy nhà đầu tư nên thiên về xu hướng mở vị thế thận trọng, chỉ mở vị thế sau khi cổ phiếu kiểm định lại các hỗ trợ.

Kịch bản 1 (70%): VN-Index tiếp tục duy trì vị trí cao và dòng tiền lan tỏa dần các phân lớp cổ phiếu.

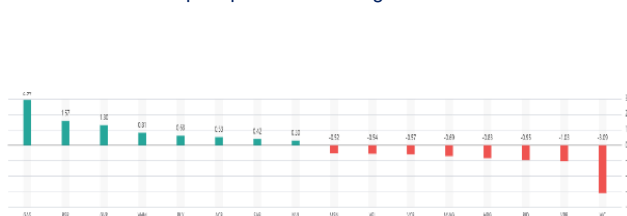
Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và quay lại kiểm định mốc 1900.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	4.87%	10.00%
Hóa chất	3.28%	5.15%
Tài nguyên Cơ bản	-1.65%	-3.21%
Xây dựng và Vật liệu	-0.72%	-3.85%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.10%	9.69%
Ô tô và phụ tùng	-0.30%	-4.38%
Thực phẩm và đồ uống	-0.40%	-28.65%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.85%	-3.29%
Y tế	-0.45%	-1.90%
Bán lẻ	-2.15%	0.65%
Truyền thông	0.44%	-2.16%
Du lịch và Giải trí	-0.97%	5.86%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	3.87%	2.34%
Ngân hàng	-0.67%	3.94%
Bảo hiểm	-0.97%	-8.54%
Bất động sản	-0.29%	28.04%
Dịch vụ tài chính	0.01%	-2.52%
Công nghệ Thông tin	-1.26%	-3.18%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSB	13.9	0.05 / 0.36%	15,916,100
BSR	31.75	1.50 / 4.96%	20,192,700
POW	14.1	0.10 / 0.71%	8,428,800
SSI	27.9	-0.20 / -0.71%	13,001,900
PVT	24.05	0.60 / 2.56%	9,905,000

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26.55	-0.50 / -1.85%	75,910,592
VPB	27.55	-0.60 / -2.13%	12,744,400
NVL	17.3	0.65 / 3.90%	31,424,800
VIX	18.75	-0.10 / -0.53%	32,044,500
CII	19.1	-0.05 / -0.26%	19,686,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
OCB	Nguyễn Việt Triều	Vợ của Ngô Hà Bắc	15/05/2026	Bán	300,000
FUEABV	Quản lý quỹ An Bình	---	15/05/2026	Bán	1,200,000
CCI	Liêu Minh Hiền	---	15/05/2026	Bán	6,000
ELC	Công ty TNHH MTV - Tổng C	---	15/05/2026	Bán	984,246
CCI	Trần Hữu Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	15/05/2026	Bán	10,000

## TIN TỨC

### Trong nước

[Thủ tướng yêu cầu hạn chế xây trụ sở mới](#)  
[Tiến độ di dời các chung cư cũ, mất an toàn ở TPHCM](#)  
[TTKT hàng không thế hệ mới, kỳ vọng tăng trưởng](#)  
[Sau tăng 'nóng' giá chung cư Hà Nội vẫn neo cao](#)

### Doanh nghiệp

[ACV bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc](#)  
[Công ty con của DGC tái cấu trúc dần lãnh đạo](#)  
[EVF công bố bổ nhiệm nhân sự cấp cao](#)  
[FLC lập công ty hàng không vốn 6,000 tỷ đồng](#)

## TIN TỨC

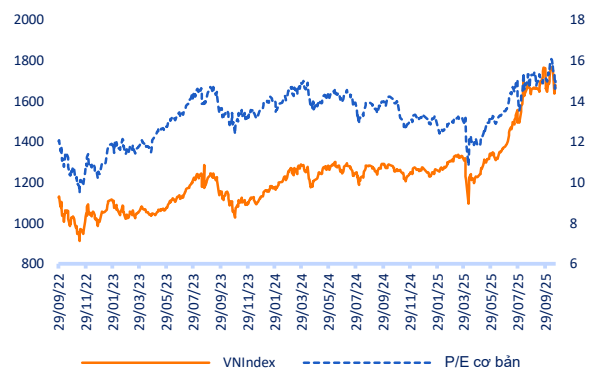
### Thế giới

[Thượng đỉnh Mỹ-Trung: Những thỏa thuận TM bước đầu](#)  
[Kospi tăng từ 7,000 điểm lên 8,000 điểm trong 7 phiên](#)  
[Honda lần đầu báo lỗ sau 70 năm vì giấc mộng xe điện](#)  
[Đồng yen Nhật mất giá quá nhanh sau can thiệp ngoại hối](#)

### Hàng hóa

[Giá vàng trong nước giảm mạnh](#)  
[OPEC+ lên kế hoạch tăng dần sản lượng dầu](#)  
[Giá dầu dao động trên 100 USD/thùng](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	HPG	75,910,592	-1.85%
2	SHB	45,665,600	-0.71%
3	VIX	32,044,500	-0.53%
4	NVL	31,424,800	3.90%
5	ACB	25,961,900	2.19%
6	MBB	24,047,500	-0.77%
7	TCB	22,791,300	0.15%
8	BSR	20,192,700	4.96%
9	CII	19,686,300	-0.26%
10	MSB	15,916,100	0.36%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!
#REF!	#REF!	#REF!	#REF!

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26107	0.02%	USD 23,925 26,337
EUR/VND	29922	-0.50%	EUR 27,827 30,756
GBP/VND	34346	-1.07%	GBP 31,949 35,312
USD/VND	160.00	-0.62%	JPY 151 167
AUD/VND	32731	-0.41%	CHF 30,423 33,625



# CHỈ SỐ TÍCH LŨY, DÒNG TIỀN PHÂN HÓA

Bản tin ngày 15/05/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	27.05	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-0.9%	NĂM GIỮ
2	HHV	12.25	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-0.4%	NĂM GIỮ
3	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	NĂM GIỮ
4	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	NĂM GIỮ
5	MWG	86.00	86	07/05/2026	80	81.8	0.0%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Năm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Năm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Năm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Năm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Năm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Năm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Năm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Năm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Năm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Năm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Năm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Năm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Năm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Năm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Năm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Năm giữ



# CHỈ SỐ TÍCH LŨY, DÒNG TIỀN PHÂN HÓA

Bản tin ngày 15/05/2026

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HAH	71	59	03/03/2026	70,8	55,6	18.0%	CHÓT LỜI

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>